

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /2005/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 12 năm 2005

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2006**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XV KỲ HỌP THỨ 6**

- Căn cứ Điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (được sửa đổi, bổ sung) năm 2001);
- Căn cứ Điều 11, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Sau khi xem xét các báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Chánh án Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, ý kiến thẩm tra của các ban và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí, tán thành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2005; mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp năm 2006 được nêu trong báo cáo của UBND tỉnh ; đồng thời bổ sung và nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I/ Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 2005

Năm 2005, tuy gặp nhiều khó khăn do hạn hán, bão lụt, dịch cúm gia cầm, giá cả một số mặt hàng tăng cao, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát đúng của các cấp uỷ, chính quyền, sự giúp đỡ của TW và nỗ lực cố gắng của các tầng lớp nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã có những bước chuyển biến quan trọng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10%, GDP bình quân đầu người đạt 4.579000 đồng, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch. Một số dự án lớn đã và đang được xúc tiến đầu tư, mở ra hướng chiến lược, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh đó còn bộc lộ một số khuyết điểm, yếu kém cần khắc phục:

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, tỷ trọng công nghiệp còn thấp thua nhiều so với bình quân cả nước, số lượng doanh nghiệp ít, quy mô sản xuất hàng hoá nhỏ, sức cạnh tranh yếu.

- Công tác quy hoạch và quản lí quy hoạch còn nhiều tồn tại. Môi trường đầu tư thiếu hấp dẫn, chưa thu hút được các dự án sản xuất kinh doanh lớn mang tính đòn bẩy, đột phá. Việc huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển đạt thấp, một số dự án hiệu quả đầu tư chưa cao; nhiều công trình xây dựng cơ bản giải ngân chậm, quản lí còn nhiều yếu kém.

- Các lĩnh vực văn hoá - xã hội còn tồn tại nhiều vấn đề bức xúc, đặc biệt là trong các lĩnh vực : Việc làm, thu nhập cho người lao động, tệ nạn ma tuý, đánh bạc, tai nạn giao thông... Cơ sở vật chất của ngành Y tế chậm được cải thiện, chất lượng khám chữa bệnh chưa đáp ứng.

- Cải cách hành chính chuyển biến chậm, có lĩnh vực còn phiền hà, ảnh hưởng đến cơ hội đầu tư : hoạt động của trung tâm giao dịch "một cửa" nhiều nơi còn hình thức, một số khâu còn gây phiền hà cho nhân dân nhưng chưa được khắc phục kịp thời.

Nguyên nhân của những tồn tại, yếu kém trên đây có lí do khách quan song chủ quan là cơ bản, đó là: Cơ chế chính sách chưa được cụ thể hoá kịp thời, sự phối hợp giữa các ngành chưa tốt, sự điều hành của chính quyền các cấp chưa năng động, thiếu kiên quyết, có khi chưa sát đúng tình hình . Một bộ phận cán bộ công chức thiếu gương mẫu, thiếu trách nhiệm, quan liêu, năng lực hạn chế, ý thức chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật chưa nghiêm.

II. Mục tiêu , chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2006

1. Mục tiêu tổng quát:

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị, Hội đồng nhân dân tỉnh xác định mục tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2006 là:

Tăng nhanh tốc độ phát triển, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế; tập trung phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp trên đơn vị diện tích. Khai thác và huy động mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng trên các lĩnh vực; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng, ưu tiên cho nông nghiệp, nông thôn và các vùng kinh tế trọng điểm. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai các dự án: Khai thác mỏ sắt Thạch Khê và xây dựng Khu liên hợp luyện thép, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Ang, công trình thuỷ lợi - thuỷ điện Ngàn Trươi và đưa Thị xã Hà Tĩnh lên thành phố trực thuộc tỉnh vào cuối năm. Tăng nhanh giá trị kim ngạch xuất khẩu đi đôi với khai thác tốt thị trường trong nước. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ. Thực hiện tốt chương trình việc làm, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới doanh nghiệp nhà nước. Thực hành tiết kiệm, tích cực đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, buôn lậu và các tai nạn, tệ nạn xã hội. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP): đạt trên 10,5%. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng 23,6%; Thương mại - Dịch vụ 36,4%; Nông, Lâm, Ngư nghiệp 40%.
- Sản lượng lương thực: 52 vạn tấn.
- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 30%.
- Kim ngạch xuất khẩu: 50 triệu USD.
- Thu ngân sách nội địa: 530,05 tỷ đồng; thu từ xuất NK 65 tỷ đồng.
- Giảm tỷ lệ sinh 0,04%, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,8%.
- Tỷ lệ hộ đói nghèo giảm 4%.
- Tạo việc làm cho 3,2 vạn lao động, đào tạo nghề 2,5 vạn lao động.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm 1,5%.
- Tỷ lệ hộ dân xem truyền hình đạt 85%; tỷ lệ được nghe đài đạt 94%.
- Có 270.000 gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa, thêm 170 làng xã, khối phố và 140 cơ quan, công sở đạt tiêu chuẩn văn hóa.
- 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu, 100% xã, phường ổn định chính trị.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

1. **Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, nâng cao chất lượng công tác XDCH.**

Tập trung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tỉnh đến năm 2020; hoàn chỉnh quy hoạch huyện, thị xã, chú trọng quy hoạch một số vùng trọng điểm: Khu kinh tế Vũng Ang, Khu kinh tế phía Bắc, Khu công nghiệp Gia Lách, Nam Hồng Lĩnh, Hạ Vàng và các vùng kinh tế phía Tây dọc đường Hồ Chí Minh; quy hoạch chung thị xã Hà Tĩnh theo hướng lên thành phố, quy hoạch mở rộng thị xã Hồng Lĩnh, đồng thời quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch sau khi có Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, tiến hành công bố công khai quy hoạch để nhân dân biết, tự giác chấp hành và giám sát thực hiện. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết chuyên đề "về đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đầu tư xây dựng cơ bản (XDCH)", tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khoá XVI. Chấn chỉnh tổ chức hoạt động ban A các huyện, thị xã. Phát triển kinh tế với tốc độ cao, đảm bảo hiệu quả và tính bền vững.

2. **Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ.**

2.1. **Đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:**

Tích cực chuẩn bị cho dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, Khu liên hợp luyện thép, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Ang, thủy lợi - thủy điện Ngàn Trươi - Cẩm Trang.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư ; sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2.2. Đối với nông - lâm - ngư nghiệp: Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hoá, tập trung quy mô lớn, từng bước cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến.

Có các giải pháp để đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, góp phần xoá đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Tập trung phát triển chăn nuôi, chú trọng chất lượng tăng nhanh tỷ trọng ngành chăn nuôi. Quan tâm công tác bảo vệ rừng, mở rộng diện tích trồng rừng nguyên liệu.

Phát triển đa dạng các loại hình nuôi trồng, đánh bắt, chế biến thủy sản, để tăng nhanh giá trị hàng thủy sản xuất khẩu. Sản phẩm tổng sản lượng thủy sản đạt 34.000 tấn, giá trị hàng thủy sản xuất khẩu đạt 25 triệu USD.

2.3. Đối với lĩnh vực tài chính - thương mại - dịch vụ:

Quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, truy thu các khoản nợ đọng thuế. Triển khai thực hiện nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh công tác huy động vốn và mở rộng tín dụng đầu tư, đảm bảo cân đối giữa huy động và sử dụng vốn. Thực hiện tốt chính sách cho vay giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo.

Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, huy động tổng hợp các nguồn vốn để thực hiện phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Chuyển dịch mạnh mẽ các ngành dịch vụ theo hướng khuyến khích đầu tư phát triển những ngành có khả năng thu hồi vốn nhanh, hiệu quả thiết thực.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu tìm kiếm thị trường. Chú trọng xây dựng các chợ nông thôn, các trung tâm bán buôn và cơ sở bán lẻ. Đầu tư hoàn chỉnh và khai thác có hiệu quả các trung tâm thương mại, các chợ đầu mối.

Thực hiện có hiệu quả chương trình Quốc gia về du lịch, nâng cao chất lượng phục vụ, quảng bá xúc tiến du lịch và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư yên tâm xây dựng các cơ sở kinh doanh du lịch - khách sạn. Tập trung đầu tư cho các khu du lịch trọng điểm, đảm bảo khai thác hiệu quả.

3. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, xã hội, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường xã hội hoá công tác xoá đói giảm nghèo, giáo dục, y tế, văn hóa, dân số, gia đình, trẻ em và thể dục thể thao; thực hiện tốt chính sách xã hội.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao, Phát thanh, truyền hình. Quản lý tốt các hoạt động dịch vụ văn hoá, phòng ngừa, ngăn chặn giảm thiểu các tai tệ nạn xã hội.

Xã hội hoá các hoạt động giáo dục gắn với nâng cao chất lượng các cấp học, ngành học. Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; tích cực triển khai phổ cập bậc trung học; tiếp tục chương trình xây dựng trường chuẩn Quốc gia trong toàn tỉnh.

Củng cố mạng lưới y tế cơ sở, làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân; tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị gắn với chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh ở các tuyến. Tiếp tục thực hiện các chương trình mục tiêu về y tế và dân số, kế hoạch hoá gia đình, thanh toán một số bệnh dịch nguy hiểm trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng lao động. Cơ cấu hợp lý các ngành nghề đào tạo tại các trường dạy nghề theo hướng gắn tìm việc làm sau đào tạo. Mở rộng các mô hình đào tạo nghề cho khu vực nông thôn và vùng tái định cư; phát triển mạnh hình thức đào tạo nghề ở các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất tư nhân.

Tiếp tục lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu khác cho công tác xóa đói giảm nghèo; huy động nhiều nguồn lực, để đẩy mạnh xã hội hóa công tác xóa đói giảm nghèo. Thực hiện tốt các chính xã hội đối với người có công và các đối tượng hưởng chính sách xã hội, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm.

4. Tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc và Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy (khóa XV) về tăng cường lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới.

Chú trọng hoạt động phối hợp, kết hợp giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng nhằm nâng cao khả năng phòng thủ, nhất là tuyến biên giới, bờ biển và hải đảo; xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu; kết hợp phát triển kinh tế với giữ vững an ninh - quốc phòng nhằm tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; giải quyết tốt, gọn và đúng pháp luật các vụ việc, đặc biệt quan tâm thường xuyên đến cơ sở, công tác tiếp dân; giải quyết nhanh, dứt điểm các đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, bảo đảm ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính:

Đổi mới mạnh mẽ công tác cải cách hành chính ở các cấp, các ngành, xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh; tăng cường kỷ cương và hiệu lực hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Gắn việc tăng cường thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cơ quan, doanh nghiệp với việc xác định rõ trách nhiệm và thẩm quyền của từng bộ phận, cá nhân, nhất là

vai trò người đứng đầu. Giảm bớt các đầu mối trung gian trong giải quyết các thủ tục hành chính, đảm bảo nhanh gọn, hiệu quả. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện chế độ lấy tín nhiệm đối với đội ngũ cán bộ, công chức một số sở, ban, ngành mà dư luận đang quan tâm. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, yếu kém về trình độ và phẩm chất đạo đức.

IV. Tổ chức thực hiện

- HĐND tỉnh giao cho UBND tỉnh có kế hoạch cụ thể chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nếu có những biến động lớn cần điều chỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định tại kỳ họp gần nhất.

- Thường trực HĐND, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực động viên các tầng lớp nhân dân phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2006, đồng thời tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2005.

Nơi nhận :

- UBTW Quốc hội
- VP Quốc hội
- Văn phòng Chủ tịch nước
- Văn phòng Chính phủ
- Văn phòng Quân khu 4
- Đại biểu Quốc hội
- Thường trực Tỉnh uỷ, ĐB HĐND
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã
- lưu : VP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Thanh Bình